

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 110/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 30 - 12 - 2024

V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Giao;

Bà Hoàng Thị Lan.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Phan Thị Xuyên - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23 và 30 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 262/2024/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2024 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Lại Thị H, sinh năm 1985; địa chỉ: Xóm E, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định “vắng mặt”.

- **Bị đơn:** Anh Vũ Văn H1, sinh năm 1975; địa chỉ: Xóm E, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 23-10-2024, bản tự khai và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Lại Thị H trình bày: Chị và anh Vũ Văn H1 tự nguyện tìm hiểu đã được UBND xã G, huyện G, tỉnh Nam Định cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 26-12-2005. Sau ngày cưới, vợ chồng chung với nhau được 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn do anh H1 thường xuyên đánh đập chị, không quan tâm đến vợ con, chị bỏ về nhà mẹ đẻ ở, sau đó thường xuyên đi làm ở xa. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2012. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vũ Văn H1. Vợ chồng có 01 con chung là Vũ Hoàng D, sinh ngày 07-01-2007 nhưng đã bị tai nạn

chết vào ngày 11 tháng 5 năm 2024. Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Vũ Văn H1 nhưng anh H1 không đến Tòa án để làm việc và cũng không có văn bản trình bày quan điểm của mình đối với vụ án.

Tại biên bản thu thập chứng cứ ngày 19 tháng 11 năm 2024, ông Vũ Văn T là anh trai của anh Vũ Văn H1 cung cấp: Anh Vũ Văn H1 và chị Lại Thị H kết hôn vào năm 2005 và đã có 01 con chung là Vũ Hoàng D nhưng cháu đã bị tai nạn chết vào tháng 5 năm 2024. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống và đã sống ly thân nhiều năm nay; anh Vũ Văn H1 hiện có mặt tại địa phương và đều nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án, nhưng không muốn ly hôn nên không đến Tòa án để làm việc; vợ chồng không có tài sản gì chung. Nay chị H có đơn ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản thu thập chứng cứ ngày 19 tháng 11 năm 2024, đại diện chính quyền địa phương xã G cung cấp: Chị Lại Thị H và anh Vũ Văn H1 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G vào năm 2005. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng địa phương không nắm được nhưng đã sống ly thân nhiều năm nay, vợ 01 con chung là Vũ Hoàng D nhưng đã bị tai nạn chết vào tháng 5 năm 2024, vợ chồng không vướng mắc gì về kinh tế đối với địa phương. Nay chị H có đơn ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Lại Thị H ly hôn anh Vũ Văn H1; Về án phí: Đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đương sự, đã được xem xét tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lại Thị H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; anh Vũ Văn H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lại Thị H và anh Vũ Văn H1 tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện G vào ngày 16-12-2005 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng thường xảy ra xô sát, bất đồng quan điểm sống và đã sống ly thân nhiều năm. Chị H xin ly hôn, Anh H1 đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án; tuy nhiên, anh H1 không đến phiên hoà giải, không có ý kiến trình bày gửi cho Tòa án và cũng không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh H1 mâu thuẫn

đã trầm trọng, nếu kéo dài cũng không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt. Vì vậy chấp nhận nguyện vọng của chị H được ly hôn với anh H1 là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Lại Thị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử lý hôn giữa chị Lại Thị H và anh Vũ Văn H1.

2. Về án phí: Chị Lại Thị H phải nộp 300.000 đồng. Chị H đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0004818 ngày 31-10-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, nay được chuyển thành án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Lại Thị H và anh Vũ Văn H1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã Gi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Phạm Thanh Lâm

